CÔNG TY CP ĐÔNG HẢI BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 27 tháng 06 năm 2015

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
Mã chứng khoán: DHC
Địa chỉ trụ sở chính: : Lô AIII, Khu Công nghiệp Giao Long, xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam.
Điện thoại: 075 3635739 Fax: 075 3635738
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Bá Phương – Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty – Người đại diện pháp luật của Công ty.
Địa chỉ: A303 Nam Long II, Phú Mỹ Hưng, Q.7, TP.HCM

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ:

Nội dung thông tin công bố (*): *Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/06 /2015 tại đường dẫn: *www.dohacobentre.com.vn*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
- *Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2015*
- *Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 1300358260 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE
H. CHÂU THÀNH - T. BẾN TRE

Lê Bá Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Bến Tre, ngày 27 tháng 06 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre;
- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 27/06/2015 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 01/BB.ĐHCĐ ngày 27/06/2015 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

QUYẾT NGHỊ

Điều I: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều II: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2014

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	542.754.754.547
2	Lợi nhuận trước thuế	55.410.665.036
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.304.975.583
4	Lợi nhuận sau thuế	43.105.689.453
4.1	Trích quỹ dự phòng tài chính 1,5% lợi nhuận sau thuế	646.585.342
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2%/ lợi nhuận sau thuế	862.113.789
4.3	Trích quỹ phát triển sản xuất 5%/ lợi nhuận sau thuế	2.155.284.473
4.4	Chi thù lao cho HĐQT, BKS 1,5%/lợi nhuận sau thuế	646.585.342
4.5	Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty thực hiện đạt kế hoạch 1% lợi nhuận trước thuế và 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch năm 2014	1.064.675.595
4.6	Chia cổ tức 20%/vốn điều lệ. Trong đó, chia 10% bằng cổ phiếu, 10% bằng tiền mặt.	31.379.998.000

4.7	Lợi nhuận chưa phân phối	6.270.178.276
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.853

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều III: Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2014

Tỷ lệ biểu quyết: 94,33%

Điều IV: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

- Giấy kraft: 45.000 tấn
- Bao bì carton 19.500.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 568 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 46 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều V: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5%/lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 1,5%/lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc/và tiền mặt: 18% trở lên/vốn điều lệ. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ phù hợp căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 1,2%/lợi nhuận sau thuế. Đồng thời nếu thực hiện đạt kế hoạch thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1% lợi nhuận trước thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều VI: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 trong số ba Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết: 98,45%

Điều VII: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2015

Tỷ lệ biểu quyết: 90,29%

Điều VIII: Thông qua việc sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ Công ty theo những nội dung thay đổi của Luật Doanh nghiệp năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi và công bố thông tin Điều lệ Công ty đã được sửa đổi. Các nội dung được sửa đổi sẽ có hiệu lực từ

ngày 01/7/2015.

Tỷ lệ biểu quyết: 96,78%

Điều IX: Thông qua Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2 có công suất 600 tấn/ngày với tổng vốn đầu tư khoảng 660.000.000.000 đồng (+/- 10%).

Tỷ lệ biểu quyết: 95,63%

Điều X: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 48/TT-HĐQT về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014.

Tỷ lệ biểu quyết: 99,95%

Chi tiết về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014

ĐHĐCĐ thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014, chi tiết như sau:

1.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2.	Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4.	Tổng số cổ phần:	15.689.999 cổ phần
5.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	15.689.999 cổ phiếu
6.	Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
7.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	1.568.999 cổ phần
8.	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	15.689.990.000 đồng
9.	Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu):*	10% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 10:1), mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 10 quyền thì nhận được 1 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ *Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu, thì cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 10% là 20,1 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ nhận được 20 cổ phiếu*

	phát hành thêm, phần cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ
10. Nguồn vốn:	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2014
11. Thời gian thực hiện:	Ngay sau khi Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCK" thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm xuống đến hàng đơn vị, Công ty sẽ tiến hành hủy.
13. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ:	Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án nêu tại Điều X. Mục I trên đây.

2. Chỉnh sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

Phê duyệt việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần lưu hành) căn cứ vào kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án nêu tại Điều X. Mục I trên đây

III. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE") toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm, sau khi thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho UBCK.

IV. Ủy Quyền Cho Hội Đồng Quản Trị:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận

của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;

- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Điều XI: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 49/TT-HĐQT về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Tỷ lệ biểu quyết: 90,85%

Chi tiết về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

I. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

ĐHĐCĐ thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

1.	Loại cổ phiếu:	cổ phiếu phổ thông
2.	Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
3.	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	6.000.000 cổ phiếu
4.	Phương thức chào bán:	chào bán riêng lẻ
5.	Đối tượng chào bán:	- Các nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài - Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: ♦ Có năng lực tài chính, có cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp về một trong các lĩnh vực quản trị doanh nghiệp; nâng cao năng lực tài chính; chuyển giao công nghệ mới; mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ ♦ Có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định pháp luật.

6.	Số lượng nhà đầu tư chiến lược:	dưới 100 nhà đầu tư
7.	Giá chào bán dự kiến:	Từ 22.800 đồng/cổ phiếu trở lên *(mức giá chào bán cụ thể sẽ do HĐQT quyết định tại thời điểm chào bán và dựa trên sự đàm phán với từng đối tượng, nhưng không thấp hơn mức giá chào bán tối thiểu nêu trên)*
8.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phần mới phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ chịu hạn chế chuyển nhượng ít nhất 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, theo quy định của pháp luật.
9.	Xử lý số cổ phần không được bán hết:	Số cổ phần không bán hết sẽ được Hội đồng Quản trị phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán tối thiểu nêu trên.
10.	Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	Đầu tư và xây dựng Dự án Nhà máy Giao Long giai đoạn II.

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án chào bán nêu tại Điều XI. Mục I trên đây.

2. Chỉnh sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

Phê duyệt việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần lưu hành) căn cứ vào kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án chào bán nêu tại Điều XI. Mục I trên đây

III. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm, sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho UBCK.

IV. Ủy Quyền cho Hội Đồng Quản Trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Quyết định số lượng cổ phần; Giá bán cổ phần chi tiết cho từng nhà đầu tư; thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phần với từng nhà đầu tư và các điều khoản điều kiện chi tiết khác trong phương án chào bán;
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện thủ tục xin chốt tỉ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam đối với cổ phiếu DHC ("Room Nhà Đầu Tư Nước Ngoài") trong thời gian thực hiện đợt chào bán (nếu cần thiết) để đảm bảo cho nhà đầu tư nước ngoài được mua đủ tỉ lệ đăng ký trong đợt chào bán mà không vượt Room Nhà Đầu Tư Nước Ngoài theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án chào bán, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án chào bán thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế chào bán theo phương án nêu trên;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Nội dung của Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 1300355260 C.T.C.P CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE H. CHÂU THÀNH - T. BẾN TRE

LÊ BÁ PHƯƠNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

Số: 01/BB.ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Bến Tre, ngày 27 tháng 06 năm 2015

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE**
- Tên viết tắt : DHC
- Trụ sở chính : Lô AIII, Khu Công Nghiệp Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam
- Điện thoại : 075 3611666 - 075 2470655
- Website : http://www.dohacobentre.com.vn
- Giấy CNĐKKD: Số 1300358260, đăng ký lần đầu ngày 02/04/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 23/01/2015 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp.

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian : Lúc 8 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 06 năm 2015
- Địa điểm : Hội trường Nhà hàng Đồng Khởi 2 – Số 210B Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Khương, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre

C. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Cổ đông Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre ("Công ty") và đại biểu khách mời theo Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty, Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty và Ban Kiểm Soát.
- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 18/5/2015 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre là 827 cổ đông, nắm giữ tổng cộng 15.689.999 cổ phần, trong đó:
  - ✓ Số cổ đông hiện diện là 46 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.763.999 cổ phần, chiếm 30,36% tổng số cổ phần Công ty;
  - ✓ Số cổ đông vắng mặt và có ủy quyền là 53 cổ đông, sở hữu và đại diện cho

7.676.527 cổ phần, chiếm 48,93 % tổng số cổ phần Công ty;

- ✓ Số cổ đông vắng mặt và không có ủy quyền là 728 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.249.473 cổ phần, chiếm 20,71% tổng số cổ phần Công ty.

- Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo Điều 18 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

D. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
- Ông Nguyễn Hữu Hiệu, Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức đại hội đề cử Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu và được đại hội biểu quyết thông qua như sau:

Chủ tọa Đoàn:

1. Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông Lê Quang Hiệp - Thành viên HĐQT

Ban Thư ký:

1. Bà Lê Thị Hoàng Huệ - Kế toán trưởng Công ty
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Nhân viên

Ban Kiểm phiếu:

1. Bà Trương Thị Phiêu - Trưởng ban
2. Ông Phạm Thế Tài - Thành viên
3. Ông Nguyễn Thanh Duy - Thành viên

I. THÔNG QUA QUI CHẾ ĐẠI HỘI:

Ông Lương Văn Thành thay mặt Chủ tọa đoàn thông qua qui chế đại hội.

II. PHẦN BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH VỀ NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

1. Bà Hồ Thị Song Ngọc – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015 (Đính kèm tài liệu đại hội).

2. Ông Nguyễn Hữu Hiệu – Trưởng BKS báo cáo hoạt động năm 2014 của Ban kiểm soát (Đính kèm tài liệu đại hội).

3. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa thông qua Tờ trình số 47/TT-HĐQT ngày 12/06/2015 về các vấn đề xin ý kiến ĐHCĐ, Tờ trình số 48/TT-HĐQT ngày 12/06/2015 về việc phát hành cổ phiếu để trả 10% cổ tức năm 2014 và Tờ trình số 49/TT-HĐQT ngày 12/06/2015 về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ (Đính kèm tài liệu đại hội).

III. PHẦN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI TRÌNH CỦA HĐQT:

Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT thông tin cho Quý cổ đông tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả kinh doanh 5 tháng đầu năm 2015, dự báo tình hình giá nguyên liệu và nguồn nguyên liệu cho các tháng còn lại của năm 2015, các thông tin về đầu tư máy in cho Nhà máy Bao bì và Nhà máy Giấy Giao Long giai đoạn II.

IV. PHẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

- Bà Trương Thị Phiêu – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Thể lệ biểu quyết. Ban kiểm phiếu kiểm tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội.
- Căn cứ các báo cáo của Ban TGĐ, HĐQT, Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Căn cứ Tờ trình của Hội đồng Quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông các vấn đề liên quan, phát hành cổ phiếu để trả 10% cổ tức 2014 và chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Kết quả biểu quyết như sau:

1) Vấn đề 1: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2014

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	99	12.440.526	100
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 1: Theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 1 là 99 phiếu, tương đương 12.440.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

2) Vấn đề 2: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2014

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	542.754.754.547
2	Lợi nhuận trước thuế	55.410.665.036
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.304.975.583
4	Lợi nhuận sau thuế	43.105.689.453
4.1	Trích quỹ dự phòng tài chính 1,5% lợi nhuận sau thuế	646.585.342
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2%/ lợi nhuận sau thuế	862.113.789
4.3	Trích quỹ phát triển sản xuất 5%/ lợi nhuận sau thuế	2.155.284.473
4.4	Chi thù lao cho HĐQT, BKS 1,5%/lợi nhuận sau thuế	646.585.342
4.5	Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty thực hiện đạt kế hoạch 1% lợi nhuận trước thuế và 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch năm 2014	1.064.675.595
4.6	Chia cổ tức 20%/vốn điều lệ. Trong đó, chia 10% bằng cổ phiếu, 10% bằng tiền mặt.	31.379.998.000
4.7	Lợi nhuận chưa phân phối	6.270.178.276
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.853

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	99	12.440.526	100
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 2: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 2 là 99 phiếu, tương đương 12.440.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %.

3) Vấn đề 3: Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2014

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	98	11.734.796	94,33
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	1	705.730	5,67
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 3: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 3 là 98 phiếu, tương đương 11.734.796 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,33%.

4) Vấn đề 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

- Giấy kraft: 45.000 tấn
- Bao bì carton 19.500.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 568 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 46 tỷ đồng

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	99	12.440.526	100
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 4: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 4 là 99 phiếu, tương đương 12.440.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 **%.**

5) Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5%/lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 1,5%/lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc/và tiền mặt: 18% trở lên/vốn điều lệ. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ phù hợp căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 1,2%/lợi nhuận sau thuế. Đồng thời nếu thực hiện đạt kế hoạch thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1% lợi nhuận trước thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	99	12.440.526	100
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 5: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 5 là 99 phiếu, tương đương 12.440.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

6) **Vấn đề 6: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 trong số ba Công ty kiểm toán sau :**

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	94	12.248.087	98,45
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	5	192.439	1,55
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 6: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 6 là 94 phiếu, tương đương 12.248.087 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,45%.

7) **Vấn đề 7: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2015**

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	94	11.232.887	90,29
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	4	1.201.060	9,66
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	1	6.579	0,05

Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 7: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 7 là 94 phiếu, tương đương 11.232.887 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,29 %.

8) **Vấn đề 8:** Thông qua việc sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ Công ty theo những nội dung thay đổi của Luật Doanh nghiệp năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi và công bố thông tin Điều lệ Công ty đã được sửa đổi. Các nội dung được sửa đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2015.

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	98	12.039.526	96,78
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	1	401.000	3,22
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 8: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 8 là 98 phiếu, tương đương 12.039.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,78%.

9) **Vấn đề 9:** Thông qua Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2 có công suất 600 tấn/ngày với tổng vốn đầu tư khoảng 660.000.000.000 đồng (+/- 10%).

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	95	11.897.087	95,63
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	4	543.439	4,37
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 9: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 9 là 95 phiếu, tương đương 11.897.087 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,63%.

10) **Vấn đề 10:** Thông qua các nội dung của Tờ trình số 48/TT-HĐQT về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014.

Chi tiết về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014

ĐHĐCĐ thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014, chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số cổ phần:	15.689.999 cổ phần
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	15.689.999 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	1.568.999 cổ phần
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	15.689.990.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu):*	10% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 10:1), mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 10 quyền thì nhận được 1 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ *Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu, thì cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 10% là 20,1 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ nhận được 20 cổ phiếu phát hành thêm, phần cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ*
10. Nguồn vốn:	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2014
11. Thời gian thực hiện:	Ngay sau khi Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCK" thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm xuống

	đến hàng đơn vị, Công ty sẽ tiến hành hủy.
13. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ:	Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án nêu tại Điều X. Mục I trên đây.

2. Chỉnh sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

Phê duyệt việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần lưu hành) căn cứ vào kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án nêu tại Điều X. Mục I trên đây

III. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE") toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm, sau khi thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho UBCK.

IV. Ủy Quyền Cho Hội Đồng Quản Trị:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	98	12.433.947	99,95
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	1	6.579	0,05
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 10: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 10 là 98 phiếu, tương đương 12.433.947 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95%.

11) Vấn đề 11: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 49/TT-HĐQT về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Chi tiết về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

I. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

ĐHĐCĐ thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

1. Loại cổ phiếu:	cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
3. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	6.000.000 cổ phiếu
4. Phương thức chào bán:	chào bán riêng lẻ
5. Đối tượng chào bán:	- Các nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài - Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: ♦ Có năng lực tài chính, có cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp về một trong các lĩnh vực quản trị

	doanh nghiệp; nâng cao năng lực tài chính; chuyển giao công nghệ mới; mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ ♦ Có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định pháp luật.
6. Số lượng nhà đầu tư chiến lược:	dưới 100 nhà đầu tư
7. Giá chào bán dự kiến:	Từ 22.800 đồng/cổ phiếu trở lên *(mức giá chào bán cụ thể sẽ do HĐQT quyết định tại thời điểm chào bán và dựa trên sự đàm phán với từng đối tượng, nhưng không thấp hơn mức giá chào bán tối thiểu nêu trên)*
8. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phần mới phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ chịu hạn chế chuyển nhượng ít nhất 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, theo quy định của pháp luật.
9. Xử lý số cổ phần không được bán hết:	Số cổ phần không bán hết sẽ được Hội đồng Quản trị phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán tối thiểu nêu trên.
10. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	Đầu tư và xây dựng Dự án Nhà máy Giao Long giai đoạn II.

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án chào bán nêu tại Điều XI. Mục I trên đây.

2. Chỉnh sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

Phê duyệt việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần lưu hành) căn cứ vào kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án chào bán nêu tại Điều XI. Mục I trên đây

III. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm, sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho UBCK.

IV. Ủy Quyền Cho Hội Đồng Quản Trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Quyết định số lượng cổ phần; Giá bán cổ phần chi tiết cho từng nhà đầu tư; thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phần với từng nhà đầu tư và các điều khoản điều kiện chi tiết khác trong phương án chào bán;
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện thủ tục xin chốt tỉ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam đối với cổ phiếu DHC ("Room Nhà Đầu Tư Nước Ngoài") trong thời gian thực hiện đợt chào bán (nếu cần thiết) để đảm bảo cho nhà đầu tư nước ngoài được mua đủ tỉ lệ đăng ký trong đợt chào bán mà không vượt Room Nhà Đầu Tư Nước Ngoài theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án chào bán, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án chào bán thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế chào bán theo phương án nêu trên;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Nội dung	*Số phiếu*	*Số cổ phần Biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	96	11.302.217	90,85
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	1	705.730	5,67
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	2	432.579	3,48
Phiếu không hợp lệ	0	0	
TỔNG CỘNG	**99**	**12.440.526**	**100**

Thông qua Vấn đề 11: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 11 là 96 phiếu, tương đương 11.302.217 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,85%.

V. PHẦN KẾT LUẬN

Căn cứ vào kết quả biểu quyết nêu trên, Đại hội nhất trí thông qua các vấn đề sau:

1. **Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2014.**
2. **Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2014.**
3. **Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2014.**
4. **Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.**
5. **Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015.**
6. **Ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.**
7. **Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2014.**
8. **Thông qua việc sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ Công ty theo những nội dung thay đổi của Luật Doanh nghiệp năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi và công bố thông tin Điều lệ Công ty đã được sửa đổi theo những nội dung được ĐHĐCĐ thông qua. Các nội dung được sửa đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2015.**
9. **Thông qua Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2 có công suất 600 tấn/ngày với tổng vốn đầu tư khoảng 660.000.000.000 đồng (+/- 10%).**
10. **Thông qua các nội dung của Tờ trình số 48/TT-HĐQT về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014.**

11. Thông qua các nội dung của Tờ trình số 49/TT-HĐQT về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được Đại hội thông qua.

Thư ký Đại hội	**Chủ tọa Đại hội**
Lê Thị Hoàng Huệ	**LÊ BÁ PHƯƠNG**